TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK MIL,** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2019/HS-ST
Ngày 26/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮKMIL, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Trung Dũng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Sỹ Phác

2. Bà Nguyễn Thúy Luân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tham gia phiên tòa: Bà Niê Đoan Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 26/6/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 23/2019/TLST-HS ngày 14/6/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST-HS ngày 14/6/2019 đối với bị cáo:

Hà Văn S *(có mặt),* tên gọi khác: S N, sinh ngày 26/3/2000, tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Bon J, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Không; con ông Hà Văn N, sinh năm 1974 và bà Phan Thị C, sinh năm 1967; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/5/2017, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (Bản án số 56/2017/HSST ngày 10/11/2017); ngày 15/10/2017 tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị Toà án nhân dân huyện Đắk Mil xử phạt 04 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (Bản án số 14/2018/HS-ST ngày 18/4/2018), đến ngày 04/10/2018 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt của các bản án nhưng khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên được coi là không có án tích. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/3/2019. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Hà Văn N *(có mặt)*, sinh năm 1974

Địa chỉ: Bon J, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ.

2. Anh Hà Văn L *(có mặt)*, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Bon J, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đg

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Xuân T *(vắng mặt)*, sinh năm 1958.

Địa chỉ: tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/3/2019, Hà Văn S trú tại Bon J, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển số 48E1-261.62 của anh Nguyễn Văn L (là anh trai của Hà Văn S) ra thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil rồi gửi xe mô tô tại khách sạn H thuộc tổ dân phố 11, thị trấn Đắk Mil và đón xe khách đi đến thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Sáng ngày 11/3/2019, Hà Văn S gặp một người đàn ông chạy xe ôm (chưa rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua ma tuý thì được người này chở đến khu vực quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, người đàn ông này điện thoại cho một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) đi đến đưa cho Hà Văn S 01 gói nilon bên trong chứa ma tuý tổng hợp dạng đá với giá 1.800.000 đồng, trả cho người đàn ông chạy xe ôm 500.000 đồng tiền công chở. Sau khi mua ma túy, Hà Văn S đón xe khách về lại huyện Đắk Mil. Sáng ngày 12/3/21019, khi về tới thị trấn Đắk Mil, Hà Văn S vào khách sạn Hoàng Điệp lấy xe mô tô đi đến nhà nghỉ T thuộc tổ dân phố 8, thị trấn Đắk Mil thuê phòng nghỉ, tại đây Hà Văn S lấy một ít ma tuý ra để sử dụng, số ma tuý còn lại phân thành 04 gói có kích thước khác nhau, Hà Văn S đi ra chợ Đắk Mil mua một ít muối hạt về cho vào 02 gói nilon (mục đích để khoe với bạn bè mình có nhiều ma tuý). Sáng ngày 13/3/2019, Hà Văn S để 01 gói ma tuý trong túi quần phía trước bên phải, lấy 03 gói ma tuý và 02 gói muối cho vào bên trong vỏ bao thuốc lá CRAVEN bỏ dưới yên xe mô tô biển số 48E1 – 261.62 rồi điều khiển xe sang nhà nghỉ Phương Đông thuộc tổ dân phố 8, thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil thuê phòng nghỉ. Đến khoảng 16 giờ 30 phút phút cùng ngày, Hà Văn S điều khiển xe mô tô biển số 48E1 - 261.62 đi ra khỏi nhà nghỉ P khi vừa đến cổng nhà nghỉ thì bị lực lượng công an huyện Đắk Mil bắt quả tang thu giữ 01 gói ma tuý trong túi quần phía trước bên phải, 03 gói ma tuý và 02 gói muối bên trong vỏ bao thuốc lá CRAVEN để dưới yên xe mô tô biển số 48E1 - 261.62, 01 ví da màu đen ở túi quần sau bên trong có 135.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Tại bản kết luận giám định số 16/KLMT/PC09 ngày 18/03/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông đã kết luận:

- Tinh thể màu trắng trong bì thư ký hiệu số 1 gửi giám định là chất ma tuý (Methamphetamine), có khối lượng là 0,5016 gam, hoàn lại sau giám định là 0,3331gam.

- Tinh thể màu trắng trong các gói nilông đánh dấu số 01, 02 và 03 đựng trong bì thư ký hiệu số 2 gửi giám định là chất ma tuý (Methamphetamine), có khối lượng 1,3763 gam, hoàn lại sau giám định là 0,8925 gam

- Tinh thể màu trắng trong các gói nilông đánh dấu số 04, 05 đựng trong bì thư ký hiệu số 2 gửi giám định chưa phát hiện có chứa các chất ma tuý thường gặp, có khối lượng 3,5453 gam, hoàn lại sau giám định là 2,4989 gam.

Như vậy, tổng khối lượng chất ma tuý (Methamphetamine) mà cơ quan công an huyện Đắk Mil đã thu giữ của bị cáo Hà Văn S là 1,8779 gam.

Tại Bản cáo trạng số: 23/CTr – VKS ngày 12/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil truy tố bị cáo Hà Văn S về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng, không oan. Bị cáo cũng không tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi được nói lời sau cùng.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Hà Văn N không có ý kiến gì. Anh Hà Văn L đã nhận chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển số 48E1-261.62, không bị hư hỏng nên không có yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil tham gia phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn S phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và xử phạt từ 12 (Mười hai) đến 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 13/3/2019.

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ và xử lý vật chứng trả lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu cam đen, biển số 48E1 - 261.62 cho chủ sở hữu hợp pháp. Tịch thu, tiêu hủy 1,2256 gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định và 2,4989 gam tinh thể màu trắng chưa phát hiện có chất ma tuý thường gặp hoàn lại sau giám định. Đối với 01 ví da và số tiền 135.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước

Việt Nam đã thu giữ của bị cáo do không liên quan đến việc phạm tôi nên trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo Hà Văn S phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn S đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa.

[3]Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

[4]Hội đồng xét xử xét thấy: Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 13/3/2019, tại tổ dân phố 8, thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, lực lượng Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã bắt quả tang Hà Văn S có hành vi tàng trữ trái phép 1,8779 gam ma túy (Methamphetamine); hành vị của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự cho nên hành vi của bị cáo Hà Văn S đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5]Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

[6]Hành vi mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng rất xấu đến trật tự trị an tại địa phương, đồng thời đây cũng là tiền đề phát sinh các tệ nạn xã hội khác; do đó, cần phải được xử lý nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[7]Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Hà Văn S:

Về tình tiết tăng nặng: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn S đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 28/5/2017 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 (Bản án số 56/2017/HSST ngày 10/11/2017); ngày 15/10/2017 tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị Toà án nhân dân huyện Đắk Mil xử phạt 04 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 (Bản án số 14/2018/HSST ngày 18/4/2018), đến ngày 04/10/2018 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt của các bản án nhưng khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Hà Văn S chưa đủ 18 tuổi và bị kết án về tội phạm ít nghiêm trọng nên theo quy định tại điển b khoản 1 Điều 107 của Bộ luật hình sự năm 2015 bị cáo được coi là không có án tích.

[8]Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo Hà Văn S ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội; có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[9] Đối với ông Hà Văn N và anh Hà Văn L do không biết bị cáo sử dụng xe mô tô Yamaha biển số 48E1 - 26126 vào mục đích phạm tội nên không đề cập xử lý.

[10] Đối với đối tượng hành nghề xe ôm tại thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương và người bán ma tuý cho Hà Văn S tại quận 12, thành phố Hồ Chí Minh hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Mil tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[11]Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ và xử lý vật chứng trả lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu cam đen, biển số 48E1 - 261.62 cho anh Hà Văn L, chủ sở hữu hợp pháp là phù hơn nên cần chấp nhận. Đối với 01 ví da màu đen và số tiền 135.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đã thu giữ của bị cáo Hà Văn

S nhưng không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp. Cần tịch thu, tiêu hủy 1,2256 gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định và 2,4989 gam tinh thể màu trắng chưa phát hiện có chất ma tuý thường gặp hoàn lại sau giám định.

[12]Về án phí: Bị cáo Hà Văn S phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47, Điều 46, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh, hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn S 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 13/3/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

2.1. Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ và xử lý vật chứng trả lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu cam đen, biển số 48E1 - 261.62 cho anh Hà Văn L là chủ sở hữu hợp pháp *(có đặc điểm như biên bản trả lại đồ vật, tài liệu của Cơ quan công an huyện Đắk Mil ngày 27/3/2019)*.

2.2. Trả lại cho bị cáo Hà Văn S 01 ví da màu đen và số tiền 135.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam do không liên quan đến việc phạm tội *(có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện Đắk Mil ngày 17/6/2019 và giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước tại Kho bạc nhà nước huyện Đắk Mil ngày 17/6/2019)*.

2.3. Tịch thu, tiêu hủy 1,2256 gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định và 2,4989 gam tinh thể màu trắng chưa phát hiện có chất ma tuý thường gặp hoàn lại sau giám định *(có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện Đắk Mil ngày 17/6/2019*.

3. Về án phí: Bị cáo Hà Văn S phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Đắk Nông;
-Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
-VKSND huyện Đắk Mil (02);
-Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Công an huyện Đắk Mil
(Đội điều tra, Bộ phận NVHS, Đội THAHS);
-Bị cáo, người bị hại;
-Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Trung Dũng